TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **127** /2023/KDTM - PT.
Ngày : 23/6/2023
V/v: *Tranh chấp Hợp đồng mua bán bê tông*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: **Ông Hoàng Minh Thành**

Các Thẩm phán : **Ông Bùi Đức Bằng**

Ông Phí Thành Chung

Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Huệ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Bà Đinh Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm, công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 102/2023/TLPT - KDTM ngày 25 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp: Hợp đồng mua bán bê tông

Do Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 55/2022/KDTM-ST ngày 21/10/2022 của Tòa án nhân dân quận HBT đã bị Công ty Cổ phần XL 5 kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 272/2023/QĐ-PT ngày 19 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số **343**/2023/QĐ-PT ngày 30/5/2023 giữa các đương sự :

- **Nguyên đơn**: Công ty Cổ phần BTTN

Trụ sở: Số 530, đường 30 tháng 4, khu phố 1, phường 3, TP TN , tỉnh TN

Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Thu H – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Việt K – Địa chỉ: VP6, Khu đô thị LĐ, phường HL, quận HM, Hà Nội

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần XL 5

Trụ sở: Số 6 phố NCT, phường PĐH, quận HBT , Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh H – Phó Giám đốc Công ty

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tại Tòa án, Đại diện ủy quyền của Công ty Cổ phần BTTN trình bày:

Công ty cổ phần XL 5(gọi tắt là bị đơn) là nhà thầu trong thi công trong lĩnh vực xây dựng. Công ty Cổ phần BTTN (Gọi tắt là nguyên đơn) là công ty cung cấp bê tông trộn sẵn sử dụng trong xây dựng.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, nguyên đơn, bị đơn ký kết Hợp đồng cung cấp bê tông trộn sẵn số 03118 HĐ-BTTN. Theo hợp đồng, nguyên đơn(Bên bán) cung cấp bê tông trộn sẵn cho bị đơn(bên mua) thực hiện dự án xây dựng công trình tưới tiêu khu vực phía tây Vàm Cỏ Đông, tỉnh TN . Phương thức thanh toán: trước mỗi mẻ đổ, bên mua thanh toán trước 70% giá trị đơn hàng cho bên bán, phần còn lại bên mua sẽ thanh toán trong 30 ngày kể từ ngày nhận hàng và bên mua có trách nhiệm thanh toán cho bên bán kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ do bên bán cung cấp. Nợ quá hạn do chậm thanh toán 0,03%/ngày(10,8%/năm) tính trên số nợ và thời gian chậm thanh toán.

Thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ số lượng bê tông theo yêu cầu của bên bị đon. Nguyên đơn cũng đã cung cấp đầy đủ cho bị đơn hồ sơ thanh toán: Biên bản xác nhận khối lượng bê tông; Biên bản đối chiếu công nợ; Công văn đề nghị thanh toán; Hóa đơn giá trị gia tăng.

Căn cứ 08 hóa đơn giá trị gia tăng nguyên đơn đã xuất cho bên bị đơn: giá trị bê tông nguyên đơn cung cấp là 3.513.620.000đ(Ba tỷ năm trăm mười ba triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Căn cứ Thư xác nhận công nợ ngày 04/5/2020, bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền 2.076.430.000đ(Hai tỷ bảy mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng), số tiền còn nợ là 1.437.190.000đ(Một tỷ bốn trăm ba mươi bảy triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Ngày 28/01/2022, bị đơn đã thanh toán số tiền nợ 500 triệu đồng. Đến nay nguyên đơn xác định bị đơn còn nợ số tiền mua bê tông là 937.190.000đ(Chín trăm ba mươi bảy triệu một trăm chín mươi nghìn đồng). Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền nợ mua bê tông+ số tiền lãi chậm trả theo thỏa thuận trong hợp đồng tính đến thời điểm hòa giải hoặc xét xử.

Bị đơn là Công ty Cổ phần XL 5 trình bày: thống nhất với nguyên đơn về việc ký kết Hợp đồng cung cấp bê tông trộn sẵn số 03118 HĐ-BTTN05 tháng 11 năm 2018. Bị đơn không khiếu nại, tranh chấp về nội dung hợp đồng.

Về thực hiện hợp đồng: bị đơn cũng xác nhận quá trình thực hiện hợp đồng, số lượng bê tông nguyên đơn cung cấp, số tiền bị đơn còn nợ tính đến ngày hòa giải. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn cũng đã đề nghị nguyên đơn ngừng cung cấp bê tông vì bị đơn không có điều kiện thanh toán, nhưng nguyên đơn vẫn tiếp tục cung cấp bê tông. Vì vậy mới phát sịnh việc bị đơn không thanh toán được tiền mua bê tông. Bị đơn đưa ra quan điểm hòa giải như sau:

Ngày 30/9/2022, bị đơn sẽ thanh toán số tiền 437.190.000đ(Bốn trăm ba mươi bảy triệu, một trăm chín mươi nghìn đồng);

Ngày 30/12/2022, bị đơn thanh toán nốt số tiền 500 triệu đồng.

Về số tiền lãi chậm trả, bị đơn đề nghị nguyên đơn miễn toàn bộ số tiền lãi chậm trả.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 55/2022/KDTM-ST ngày 21/10/2022 của Tòa án nhân dân quận HBT đã quyết định.:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần BTTN , về việc yêu cầu Công ty Cổ phần XL 5 phải thanh toán tiền mua bê tông còn nợ, theo Hợp đồng cung cấp bê tông trộn sẵn số 03118 HĐ-BTTN ngày 05/11/2018.

Buộc Công ty Cổ phần XL 5 phải thanh toán trả Công ty Cổ phần BTTN số tiền mua bê tông còn nợ là 937.190.000 đồng

Buộc Công ty Cổ phần XL 5 phải trả Công ty Cổ phần BTTN khoản tiền lãi chậm trả 387.957.744 đồng

Tổng số tiền Công ty Cổ phần XL 5 phải trả Công ty Cổ phần BTTN là 1.325.147.744 đồng

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, Công ty Cổ phần XL 5 kháng cáo toàn bộ bản án với lý do trong hợp đồng mua bán các bên đã thỏa thuận bên bán không cung cấp hàng khi bên mua chậm thanh toán nên không có căn cứ để tính lãi chậm trả

Tại Tòa án cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn và bị đơn đã thống nhất thỏa thuận để giải quyết vụ việc và đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận của các đương sự theo văn bản đề ngày 16/6/2023 do người đại diện theo pháp luật của các bên đã ký và nộp tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Xét thấy, đơn kháng cáo của bị đơn nằm trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí nên Tòa nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

Về thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng mua bán. Bị đơn là Công ty Cổ phần XL 5 có trụ sở tại số 6 phố Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận HBT , Thành phố Hà Nội. Căn cứ khoản 1 điều 30, điểm b khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân quận HBT xét xử vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Theo đơn kháng cáo gửi Tòa án, Công ty Cổ phần XL 5 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do trong hợp đồng mua bán các bên đã thỏa thuận bên bán không cung cấp hàng khi bên mua chậm thanh toán nên không có căn cứ để tính lãi chậm trả.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bên đã thống nhất được việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

I . Xác định nghĩa vụ của Công ty Cổ phần XL 5 đối với Công ty Cổ phần BTTN bao gồm nợ gốc và lãi đến ngày 16/6/2023 như sau:

1. Tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ trả nợ tính từ ngày 01/02/2020 đến 27/01/2022 (thời gian tương ứng với việc chưa trả số tiền 500.000.000 nợ gốc) như sau: 1.437.190.000 x 0,03%/ngày x 727 ngày = 313.451.139 đồng (Ba trăm mười ba triệu, bốn trăm năm mươi mốt nghìn, một trăm ba mươi chín đồng);

2. Ngày 28/01/2022, Công ty Cổ phần XL 5 trả 500.000.000 đồng nên số tiền nợ gốc còn nợ lại là: 1.437.190.000 – 500.000.000 = 937.190.000 đồng (Chín trăm ba mươi bảy triệu, một trăm chín mươi nghìn đồng);

3. Tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ trả nợ tính từ ngày 29/01/2022 đến 20/10/2022 là: 937.190.000 x 0,03%/ngày x 264 ngày = 74.225.448 đồng (Bảy mươi bốn triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn, bốn trăm bốn mươi tám đồng).

4. Tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ trả nợ tính từ ngày 21/10/2022 (ngày đã xét xử sơ thẩm) đến ngày 16/6/2023 là: 937.190.000 x 0,03%/ngày x 239 ngày = 67.196.523 đồng (Sáu mươi bảy triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi ba đồng)

* Như vậy Công ty Cổ phần XL 5 còn nợ đến này 16/6/2023 là: 1.392.063.110 đồng

Trong đó:

- Số tiền gốc còn nợ 937.190.000 đồng

- Tổng tiền lãi đến ngày 16/6/2023 là: 454.873.110 đồng

Cụ thể: 313.451.139 + 74.225.448 + 67.196.523 = 454.873.110 đồng (Bốn trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn, một trăm mười đồng)

II . Nội dung thỏa thuận về việc Công ty Cổ phần XL 5 phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần BTTN như sau:

1. Trước ngày 05/07/2023 Công ty Cổ phần XL 5 phải thanh toán tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng)

2.Trước ngày 20/7/2023, Công ty Cổ phần XL 5 phải thanh toán 507.190.000 đồng (Năm trăm lẻ bảy triệu, một trăm chín mươi ngàn đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 437.190.000đồng tiền lãi là 70.000.000 đồng.

3.Nếu Công ty Cổ phần XL 5 thực hiện đúng thời hạn thanh toán như trên thì nghĩa vụ đối Công ty cổ phần BTTN được xác định là: 1.007.190.000 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 937.190.000 đồng, tiền lãi là 70.000.000 đồng)

4.Nếu Công ty Cổ phần XL 5 vi phạm thời hạn thanh toán theo thỏa thuận tại bất kỳ thời điểm nào thì nghĩa vụ phải trả được xác định là 1.392.063.110 đồng. Theo đó, Công ty Cổ phân BTTN sẽ yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án Dân sự trên cơ sở số tiền còn lại bị vi phạm.

5.Số tiền vi phạm nghĩa vụ để yêu cầu thi hành án = 1.392.063.110 đồng - Số tiền đã trả. Tiền lãi chậm thi hành án theo đơn yêu cầu được thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Án phí Công ty Cổ phần XL 5 phải chịu theo quy định của pháp luật

Xét thấy: Thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm và không phải chịu án phí phúc thẩm

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

Căn cứ các điều: 300; 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ: Điều 50, điều 306 Luật thương mại 2005

Căn cứ: Nghị quyết số 01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa án sơ thẩm, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần BTTN với Công ty Cổ phần XL 5, công nhận thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

I . Xác định nghĩa vụ của Công ty Cổ phần XL 5 đối với Công ty Cổ phần BTTN bao gồm nợ gốc và lãi đến ngày 16/6/2023 là: 1.392.063.110 đồng

Trong đó: - Nợ gốc: 937.190.000 đồng

- Nợ lãi là: 454.873.110 đồng.

II . Công ty Cổ phần XL 5 phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần BTTN như sau**:**

1. Trước ngày 05/07/2023 Công ty Cổ phần XL 5 phải thanh toán tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng)

2.Trước ngày 20/7/2023, Công ty Cổ phần XL 5 phải thanh toán 507.190.000 đồng (Năm trăm lẻ bảy triệu, một trăm chín mươi ngàn đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 437.190.000đồng tiền lãi là 70.000.000 đồng.

3.Nếu Công ty Cổ phần XL 5 thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán như trên thì nghĩa vụ đối Công ty cổ phần BTTN được xác định là: 1.007.190.000 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 937.190.000 đồng, tiền lãi là 70.000.000 đồng)

4.Nếu Công ty Cổ phần XL 5 vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận về số tiền và thời hạn thanh toán tại bất kỳ thời điểm nào thì nghĩa vụ phải trả được xác định là 1.392.063.110 đồng. Theo đó, Công ty Cổ phân BTTN sẽ yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án Dân sự trên cơ sở số tiền còn lại bị vi phạm.

5.Số tiền vi phạm nghĩa vụ để yêu cầu thi hành án = 1.392.063.110 đồng - Số tiền đã trả. Số tiền vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo mục 1,2,3 nêu trên sẽ phải chịu lãi chậm trả theo đơn yêu cầu được thực hiện theo quy định của điều 468 Bộ luạt dân sự 2015

Về án phí: Công ty Cổ phần XL 5 phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 51.754.432đ(Năm mốt triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng). Được đối trừ 2.000.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp. Còn phải nộp 49.754.432 đồng. Hoàn trả lại Công ty Cổ phần BTTN 40.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 12286 ngày 21/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận HBT , Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày 23/6/2023

Nơi nhận:
- Viên kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Tòa án ND Q. HBT ;
- Chi cục THADS Q. HBT ;
- Đương sự.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Minh Thành